

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7408 /BTC-TCT

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2022

V/v: hoàn thuế GTGT đối với đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Bộ Tài chính nhận được Công văn số 1784/BNG-LT ngày 09/5/2022 của Bộ Ngoại giao về vướng mắc trong hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 13 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung theo khoản 7 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 và khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13) về các trường hợp hoàn thuế;

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 52 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính về hoàn thuế GTGT đối với đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao;

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính về hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT trường hợp hoàn thuế ưu đãi miễn trừ ngoại giao;

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính về hiệu lực thi hành.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, để giải quyết vướng mắc về hồ sơ hoàn thuế GTGT trường hợp ưu đãi miễn trừ ngoại giao, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

**1. Về việc kê khai mẫu biểu hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC**

**1.1. Đối với mẫu “Bảng kê thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào dùng cho cơ quan đại diện ngoại giao”**

Tại phần Cục Lễ tân Nhà nước xác nhận trên “Bảng kê thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào dùng cho cơ quan đại diện ngoại giao” (mẫu số 01-3a/HT) ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC, số tiền thuế được hoàn do Cục Lễ tân Nhà nước xác nhận tại mục 2 là tổng số tiền thuế tương ứng trong các hóa đơn đã được Cục Lễ tân Nhà nước xác nhận thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ và trong tiêu chuẩn định lượng được hoàn thuế (sau khi loại trừ các hóa đơn không được hoàn thuế tại mục 1 phần Cục Lễ tân Nhà nước xác nhận).

Việc xác định số tiền thuế đủ điều kiện hoàn cho cơ quan đại diện và viên chức ngoại giao thuộc trách nhiệm của cơ quan thuế theo quy định tại khoản 1

Điều 34 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

**1.2. Đối với mẫu “Bảng kê viên chức ngoại giao thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng”**

Đề nghị Bộ Ngoại giao (Cục Lễ tân Nhà nước) hướng dẫn các cơ quan đại diện ngoại giao kê khai thông tin chứng minh thu ngoại giao, công vụ vào cột “Thông tin hộ chiếu” khi thực hiện kê khai đối với “Bảng kê viên chức ngoại giao thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng” (mẫu số 01-3b/HT) ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

**1.3 Đối với vướng mắc của Bộ Ngoại giao (Cục Lễ tân Nhà nước) về hồ sơ hoàn thuế GTGT**

Liên quan đến vướng mắc về việc xác nhận số tiền thuế được hoàn và việc kê khai thông tin hộ chiếu của viên chức ngoại giao theo hướng dẫn tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC, Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao và sẽ sửa đổi cho phù hợp khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Thông tư. Trong thời gian Thông tư số 80/2021/TT-BTC chưa được sửa đổi, bổ sung, đề nghị Bộ Ngoại giao phối hợp chỉ đạo Cục Lễ tân Nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn tại công văn này.

**2. Về việc giải quyết hồ sơ đề nghị hoàn thuế ưu đãi miễn trừ ngoại giao**

Trường hợp hồ sơ hoàn thuế GTGT của các cơ quan đại diện ngoại giao được cơ quan thuế tiếp nhận từ ngày Thông tư số 80/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành thì đề nghị Cục Thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

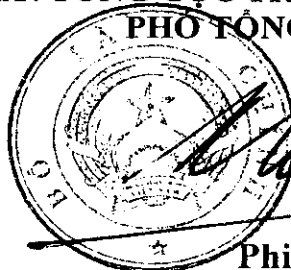
Đối với các hồ sơ hoàn thuế GTGT đã được Cục Lễ tân Nhà nước xác nhận theo hướng dẫn tại Điều 52 Thông tư số 156/2013/TT-BTC và đã được cơ quan thuế chấp nhận giải quyết hoàn thì đề nghị Cục Thuế tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 52 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Bộ Tài chính trả lời để Bộ Ngoại giao được biết././

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Lễ tân Nhà nước;
- Vụ CST, PC, HTQT (BTC);
- Vụ CS, PC (TCT);
- Cục Thuế: TP. Hà Nội, TP. HCM;
- Website TCT;
- Lưu: VT, TCT.

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phi Vân Tuấn